

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ vào các điều 31, 32, 33, 34, 35, 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án năm 2020;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2021 của Hòa giải viên Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 12/2021/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 01 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Chị Phạm Thị Y, sinh năm 1986; nơi cư trú: Số 06/86 đường L, tổ L 2, phường N, quận K, thành phố Hải Phòng và anh Phạm Văn P, sinh năm 1986; nơi cư trú: Đội 8, thôn X, xã B, huyện T, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Ngày 20 tháng 01 năm 2021, Hòa giải viên đã tiến hành phiên họp ghi nhận kết quả hòa giải giữa anh Phạm Văn P và chị Phạm Thị Y. Tại phiên hòa giải, các bên đương sự đã tự nguyện thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc tranh chấp tại Tòa án, các bên có năng lực hành vi đầy đủ, thỏa thuận của các đương sự hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân khác và đề nghị Tòa án ra quyết định công nhận kết quả hòa giải thành, cụ thể như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Y và anh Phạm Văn P thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Phạm Thị Y và anh Phạm Văn P có 01 con chung là Phạm Hoàng Minh N, sinh ngày 29/10/2012. Chị Phạm Thị Y nuôi con chung. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Phạm Thị Y và anh Phạm Văn P thống nhất thỏa thuận mỗi tháng anh Phạm Văn P đóng góp nuôi con chung với chị Phạm Thị Y số tiền là 1.500.000 (Một triệu năm trăm nghìn) đồng, tính từ tháng 02/2021.

[3] Về tài sản chung: Chị Phạm Thị Y và anh Phạm Văn P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Phạm Thị Y và anh Phạm Văn P thống nhất thỏa thuận để chị Phạm Thị Y là người nộp toàn bộ lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Y và anh Phạm Văn P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Phạm Thị Y và anh Phạm Văn P có 01 con chung là Phạm Hoàng Minh N, sinh ngày 29/10/2012. Chị Phạm Thị Y nuôi con chung cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Phạm Thị Y và anh Phạm Văn P thống nhất thỏa thuận mỗi tháng anh Phạm Văn P đóng góp nuôi con chung với chị Phạm Thị Y số tiền là 1.500.000 (Một triệu năm trăm nghìn) đồng, tính từ tháng 02/2021 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thanh toán số tiền cấp dưỡng nuôi con nêu trên thì hàng tháng còn phải trả lãi đối với số tiền chưa thanh toán theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- Về tài sản chung: Chị Phạm Thị Y và anh Phạm Văn P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Chị Phạm Thị Y nhận nộp cả 300.000 đồng tiền lệ phí sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0015275 ngày 20 tháng 01 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận K, thành phố Hải Phòng. Chị Phạm Thị Y đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

3. Các bên có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định. Viện Kiểm sát có quyền

kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận K;
- VKSND TP Hải Phòng;
- UBND xã B, huyện T
thành phố Hải Phòng (ĐKKH: 15/9/2020);
- Chi cục THADS quận K;
- Lưu: VT, Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Cao Đăng Trình